TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2023/HS-ST
Ngày 22- 8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hoài- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 477/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Q, sinh năm 1987 tại Y; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị T (đã chết); có vợ là Vũ Thị X và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 21/4/2023; tạm giam ngày 28/4/2023; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng Thư, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 21/4/2023, Tổ công tác phường A, quận Lê Chân,thành phố Hải Phòng trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Đức Q đang ngồi trước cửa nhà số 59/43 Đ, phường A, quận Lê Chân, Hải Phòng có biểu hiện nghi vấn về ma tuý nên đã tiến hành kiểm tra. Khi thấy tổ công tác, Q đứng dậy bỏ chạy và thả từ tay trái xuống đất 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng nghi là ma tuý. Tổ công tác đã khống chế và đưa Q cùng vật chứng về trụ sở công an phường An Biên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 354/KQGĐ-MT ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy thu giữ của Nguyễn Đức Q là ma tuý, có khối lượng: 0,26 gam, là loại Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức Q khai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/4/2023 Q đi xe ôm từ nơi làm thuê đến khu vực đường tàu T để tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Tại đây, một người nam giới không quen biết hỏi Q: "Có lấy không", Q hiểu người này hỏi có mua ma tuý không nên trả lời "Có". Người nam giới chở Q đến 01 ngõ trên đường C. Khi đi vào trong ngõ được khoảng 100 mét, người nam giới dừng xe thì Q đưa cho người này 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Người nam giới nhận tiền và đưa lại cho Q 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa ma tuý. Q nhận bao thuốc lá Thăng Long và cầm ở tay trái. Người nam giới bảo Q chờ một lát người này quay lại chở Q đi về. Sau đó người nam giới đi đâu không rõ, Q ngồi chờ trước của nhà số 59/43 Đ, phường A, quận Lê Chân, Hải Phòng đến 09 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ vật chứng như nội dung nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Phong bì niêm phong số ma tuý còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói

Đối với người nam giới mua hộ ma túy cho Nguyễn Đức Q vào ngày 21/4/2023 do không xác định được căn cước lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 21/7/2023 Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội

cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Hồng Thư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:

Về tội danh: Không tranh luận về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo chỉ lưu ý Hội đồng xét xử với lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn nên đề nghị áp dụng mức án thấp nhất đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong suốt quá trình điều tra bị cáo luôn thành khẩn khai báo, rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm pháp của mình và mong muốn có cơ hội được sửa chữa sai lầm. Vì vậy đề xuất cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ " thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo thuộc hộ nghèo của xã Yên Thái, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái là vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa của bị cáo thấp nên dẫn đến việc hạn chế nhận thức về mọi mặt của đời sống xã hội cũng như pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người thuộc hộ cận nghèo, không có thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Q và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Về án phí: Do bị cáo là người thuộc hộ cận nghèo lại có đề nghị xin được miễn án phí. Vì thế đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa sẽ được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc trong quá trình giải Q vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 10 phút, ngày 21/4/2023, tại trước cửa nhà số 59/43 Đ, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đức Q bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,26 gam, là loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thỏa mãn cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Ngoài ra bị cáo Nguyễn Đức Q cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861QĐ/TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ), hạn chế nhận thức về xã hội cũng như pháp luật. Vì vậy có thể chấp nhận quan điểm của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi Q định hình phạt.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm

nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên Hội đồng xét xử thấy rằng tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng với lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Hội đồng xét xử xét bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân đang quản lý 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy, số vật chứng này liên quan đến việc phạm tội, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị Q 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức Q 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 4 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định có số 354/PC09.

(Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Đức Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; UBND nơi bị cáo cư trú;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Song Hải